DÉPOT LÉGAL
LE DIRECTEUR GÉRANT
Võ phi Hùng, cựu HS Petrus Ký, 67-74, tặng cho Quán Ven Đường

SỐ 1087 NĂM THỨ MƯỜI MỘT MỖI SỐ 0$04 丁丑年六月二十日 NGÀY THỨ BA 27 JUILLET 1937

DÉPOT LÉGAL INDOCHINE N° A9400

GIÁ BÁN

ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI QUỐC
Cả năm 6$00	12$00
Sáu tháng 3.00	6.00
Ba tháng 1.50	3.50

Gửi báo phải trả tiền trước. Thư và mandat gửi cho M. TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN. — Ai càng quảng-cáo, việc càng mau thương lượng trước.

TIẾNG-DÂN

Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Quản lý TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

敲 La Voix du Peuple 民

Mỗi tuần xuất-bản bốn kỳ: thứ BA, thứ NĂM và thứ BẢY

BÁO-QUÁN
Số 73, đường Đông-Ba, Huế
Giây-thép cũ: số 43
Máy thây: VIETNAM HUE

Thầy của không nên lấy bước.
臨川無苟得
(Kinh - lễ)

Không biết ngày nào ở xã-hội ta không có hạng người

"DỰT CỦA BAN NGÀY" ẤY?

(Một thầy ký Kho-bạc lấy chận 15 đồng bạc thuế của bác lý đem nộp)

Tháng trước, nhà cụ Bá bị cướp vào đánh người, bữa rương, khuân một số bạc to!..

Tuần rồi, nhà bà X bị kẻ trộm vào bợ đồ!....

Đêm kia, có kẻ gian vào nhà bác lí tìm một mớ cũng khá!..

Đó là những bọn cướp trộm ban đêm; những bọn cùng-đồ và thất học, vì con ma đói thúc dục mà phạm vào những đều bất chính và tội lỗi, dầu ở xứ nào, đời nào cũng có hình phạt trừng trị, và trong xã hội loài người đã không ai đếm xỉa, lại còn tỏ ý ghê tởm. Nhưng bọn ấy còn có mấy đều biết kiêng ánh sáng, nên đi làm ăn ban đêm, tức là có ý sợ pháp luật, sợ công chúng nhìn thấy việc làm bất chính của mình.

Trái lại, có hạng người có học nhiều ít, có việc làm, không đến «cùng vô sở xuất» như bọn kia, mà lại thi cái ngọn «dựt của ban ngày», thì đáng tởm biết bao! Ấy vậy mà trên đời, cái hạng dựt của ban ngày sau nầy, thường thường hay lọt ra ngoài pháp luật, phần đông không để ý đến, mà chính hạng người ấy lại có khi dương dương tự đắc, nhận sự «dựt» ấy là của dương đắc; trừ ra trăm ngàn kẻ mới có một kẻ rủi bị sụp vào lưới pháp luật.

Về cái lối «dựt của ban ngày» nầy, như chuyện «bạc đánh dấu» xảy ra mấy lúc. Mới đây lại có chuyện thầy ký Kho bạc dựt 15 đồng bạc, xảy ra ở Bắc-ninh như dưới nầy:

«TRUNG BẮC TÂN VĂN» ta ngày 20-7-37 có đăng:

«Hồi 9 giờ 30 sáng ngày 17-7-37, lý trưởng xã Đào xá, phủ Thuận thành (Bắc ninh), đem đồ thuế ở Kho bạc (số thuế 470$56), thầy Khâm thơ ký Kho bạc đứng kiểm bạc, kêu thiếu 15$00.

«Bác lý phải bù 15$00 khác, nhưng cứ quả quyết rằng đã nộp đủ. Kẻ bảo thiếu, người kêu đủ, hóa to tiếng, thầy Khâm tức mình, tát lý trưởng Đào xá 2 cái; lý trưởng kêu la ầm lên, ông chánh Kho bạc chạy sang hỏi, rồi nâng cái «sous-main» ở chỗ thầy ký Khâm ngồi, và soát trong ngăn kéo, thấy có số bạc kia.

Ông chánh sở tát tai luôn cho thầy Khâm mấy cái, rồi gọi điện thoại trình quan Sứ cho lính đến xích tay thầy ta, điệu về giam tại lao...».

Cái cách «lấy chận» như chuyện trên, thiếu gì! mà trăm chuyện mới có một vài «cas», may gặp ông chánh Kho bạc nghe la mà xét liền kia; còn biết bao cái chìm lặn không ai biết, hay có kêu ca rầm lên mà không ai thèm nghe!

Kia:

Điền hộ đi nộp thuế, đưa bạc ra, có kẻ chui vào trắp mà cứ đòi số trội lên mãi, không chịu cho biên lai!

Tiền hưng công, phát chẩn mà bị quê quẹt mất dầu mất đuôi!

Làng và xóm kia kiện điền thổ, bán hết nhà mà vụ kiện cứ kéo dài không khi nào dứt khoát!

Bác thầu thuê người làm công, có bọn mà quịt tiền đến kiện!

Ôi thôi! lối «dựt của ban ngày» chan chan, mà nào có phải là toàn bạn nghèo túng ngu đốt! Chuyện thầy ký Khâm trên, chỉ là một, mà cũng cái «rủi» gặp ông chánh Kho bạc, không thì nào có ai biết!

X.

VĂN VẬN

Hạn lâu ngày, mừng được mưa

I

Hạn giết con ông hà nỡ nào,
Mưa dào ông phải xối mau mau.
Sấm đưa tin tức vang năm bấc,
Gió chuyển cơ quan xáo trước sau.
Mây phủ nghìn non trời điểm mực,
Nước dào bốn mặt đất phun châu.
Kia ma nắng nghịt, thôi chừa lác,
Oai lửa mấy còn lộng nữa sao!

II

Nếm đắng lâu ngày ngọt mới ngon,
Mưa sau cơn hạn ướng ngân muôn.
Xoay đời một trận tay thần chu đủ,
Xối nước tư bề móc phật tuôn.
Sông núi thay màu thêm nhuần nhả,
Cỏ cây trải kiếp chốc xanh non.
Ơn trời phải thế là trời thiệt,
Trời hà cầm lòng đốt bé con.

Sau mưa ngớt chơi thuyền (cảm tác)

Sau cơn mưa ngớt tạm mua nhàn,
Một chiếc thuyền ngang, một lão gàn.
Mặt nước trời dăng vô số chữ,
Đầu cây chim gáy tự nhiên đàn.
Hoàn nghinh khách cỡ trăng đến bóng,
Cái tạo phòng xưa núi đỡ mân.
Ao ước gió nam tri kỷ thiệt,
Bên tai chớ thổi dọng sầu than.

SÀO-NAM

CHUYỆN ĐỜI

Tưởng không phải là chỗ đáng chưng

Anh X., người nhà quê, quen lối thiệt thà nhà vựng tôi nhà thương huyện xin thuốc: Thưa thầy, tôi rét, xin thầy cho mấy viên kỳ-ninh.

Thầy phạm-nhe lỏ dạng không bằng lòng, trợn mắt ngó, không trả lời X. cứ ngồi chờ, chờ mãi hết buổi cho thuốc!

Vì tưởng ý vì X. không biết phép lịch sự, không nói «đàm quan», mà nói «thưa thầy».

Cậu B. vào nhà giây thép nọ, đứng trước cửa sổ. Ông chủ hay người giây việc không rỗ — người Nam — hỏi:

— Mầy muốn gì?

— Thưa ông, cho tôi mua vài con dem.

Câu trả lời của cậu B. cũng thô vựng như anh X. trên.

Người kia làm lơ như không nghe, đi làm việc khác. Cậu B. đứng đợi cả giờ đồng hồ, đến hết giờ mà không biết, ra về. Hỏi thăm những người thường tới lui nhà giây thép ấy thì họ nói: Tánh quan gắt, ai vào gởi thơ hay mua tem gì gì cũng phải «đàm quan», nếu thưa «ông» hay «thầy» thì bị quở mắng...

Trên là vài chuyện mà Chuông mai nghe người nhà quê thuật lại có ý phàn nàn cho tánh «khó dễ» của một vài thầy ở nhà thương miền nguồn và sở giây thép nhỏ — không nói phần đông — có tánh «chưng quan» với dân quê.

«Chưng quan» với dân quê, theo thuyết bình đẳng vốn không phải là tánh cách tốt. Song về cái «cas» trên, Chuông mai cho là còn có chỗ đáng thứ, vì: nhà thương và nhà giây thép là sở công, người làm việc ở đó [illegible] người coi về trách nhiệm về phần việc, có cái quyền buộc kẻ khác phải kính trọng người làm việc công đó, nên có ý — dầu là ý muốn riêng — buộc kẻ khác gọi mình bằng «quan», vẫn có chút duyên cớ.

Đến cái trường hợp dưới nầy mà đem «quan» ra «chưng», để quở nạt, mắng dọa người, mới thật là không nhằm chỗ, mà có đến tánh cờ không hợp, là hai chuyện ở hai nơi trước sau trong một tuần, mà Chuông mai cũng được tin trong một ngày:

1) Ngày 6 tháng 7 đây, ở thành phố tỉnh đường trong có đánh hát nọ diễn tuồng ở rạp nọ, được nhiều người tai mắt và công chúng đến xem đông.

Trong đám khán giả, bỗng diễn ra một tấn kịch hai người xâu ăn nhau:

Trong cả mấy khán giả chỉ thấy một người bận đồ thường ngồi trên một cái ghế sau lưng ghế mệ: vị quan.. Vị quan ấy đã tỏ ý bất bình. Tính có người ngồi sau đó lại thò chưn dưới ghế trước. Vị quan kia mới lớn giọng hỏi: «Mầy người ở đâu? Làm gì?».

Người kia trả lời một cách cứng: «Chớ anh là người gì mà lại được hỏi tôi giữa rạp hát nầy?»

Hai bên sắp chọi nhau, thì có người khéo đứng vào ngăn và giới thiệu cho 2 người: người bận đồ thường nầy là quan Tham làm sở..., còn người nầy là quan.. Thầy là huấn. Câu chuyện chỉ thế, mà khán giả đem ấy đi về, chỉ thuật tấn kịch đó, quên cả tuồng hát.

2) Ở miền nguồn về con đường gần huyện lỵ nọ, ngày 27 Juin, một cậu đi xe đạp trên đường, bỗng gặp một người chận lại — người nầy vẫn bận đồ thường — gọn hỏi và quở: Sao không xuống xe với chào?

Cậu kia trả lời xuất rồi được đi, không lời thêm gì. Sau hỏi thăm thì họ nói quan... đi dạo mát. Không rỗ có quả vậy không?

Đây, cũng là lối «chưng quan», mà chưng giữa rạp hát và chưng trên đường cái, như 2 «cas» trên, mới thật là đáng trách, vì chưng không nhằm chỗ.

Người văn minh như người Pháp, ngoài việc công sở, bước chưn ra ngoài là quan với dân, quan binh với lính bất tay nhau, và cũng đá banh, ăn tiệc chơi đàn với nhau, không khi nào thì cái lịnh «quan» trong trường hợp «riêng» ấy. Người Nam ta đã Âu hóa nhiều, sao đến ấy không thấy Âu hóa!

Phong Phú

ĐÍNH CHÍNH

Số vừa rồi, mục nầy, nơi đầu đề, xin đọc: «Ngộ-Hoàng bị Thổ địa đánh cắp tiền».

Quanh chuyện đình công ở nhà máy Trường thi (Vinh)

Đối với việc đình công ở Vinh xảy ra từ ngày 6 juillet, nhà đương cuộc đã hết lòng điều đình, mà về bạn công nhân yêu cầu có nhiều đều quá đáng ra ngoài nghề nghiệp của mình, nhà đương cuộc không thể nhượng bộ.

Đã có độ 100 người, vừa thư ký, cai, cai phụ và vài chục thợ ở ác section trở vào làm. Nhà chức trách cho đòi thợ cũng không tới, nên ngày 17 juillet, quan Công sứ và quan Tổng đốc đã có yết thị, nói: «*Người thợ nào đã đòi mà không tới, tức coi như là không bằng lòng làm việc lại*». Trước cửa nhà máy, thường ngày có lính khố xanh và nhân viên sở mật thám canh gác, giữ cho thợ vào làm, phòng có sự ngăn trở bởi bọn thù ghét.

Thợ đi làm được đôi bữa tiệc trưa.

Hồi 2 giờ sáng hôm 20 Juillet, có xe bắt 5 người đem vào dinh quan Tổng đốc; đến 5 giờ phố trưởng cùng lính lại đến nhà thợ Liên và thợ Nhân bắt cả hai người đem về dinh quan Tổng đốc, nhưng sau đều được tha cả.

Hiện trong lao vinh, chỉ người đại biểu là thợ Thuận và Lạc. Thợ Thuận và thợ Lạc quê ở Bắc kỳ.

Bang tá thành phố Vinh — Bến-thủy Tôn-thất-Qui bị đổi

Từ bữa xảy ra vụ đình công ở Trường thi tới nay, không có mấy ngày người ta không thấy Bang tá thành phố chạy chỗ nầy chỗ khác để ứng hành công vụ.

Nay bỗng nhiên thấy Bang tá Qui bị đổi ra phủ Diễn châu và Bang tá Diễn châu là Đinh-nho-Bằng về nhậm chức Bang tá Vinh — Bến thủy.

Người ta nói Bang tá Qui sở dĩ bị đổi là vì trong một lúc cho gọi hàng trăm thợ thuyền đến hiểu dụ rồi nói thế nào mà thợ thuyền bỏ về. Có phải vậy không?

...

Những tin đồn sai

Về tin đăng trong TIẾNG-DÂN số ra ngày 20-7 vừa rồi, có mấy đều lầm. Sự thực như dưới nầy:

Ngày 11 và 12-7 có mấy người đại biểu thợ bị bắt hỏi mà không bị giam ngục tối và tuyệt thực. Bọn đại biểu thợ có giao cho thợ Toản ra nhà giây thép đánh bức điện cho quan Toàn quyền và bức điện «hưởng ứng» cho báo «*L'Avant Garde*», nên bị bắt, chớ không phải Toản nói điện thoại với quan chánh Hanoi.

Đến chuyện Bang tá buộc người thợ nào ký giấy thuận nguyện vào làm lại, cũng mấy người đại biểu thợ được quan Sứ và quan Án cho bạc, đều là tin đồn phao trong lúc lộn xạo.

P. V.

Sở Hòa xa đã đem người vào làm

Cuộc đình công của 1000 cu-li và thợ sở Hỏa-xa ở Nam-kỳ, hiện nhà chức trách đã lựa 150 công nhân mới vô làm, còn những người đình công xem như đã bị đuổi cả.

Cuộc đình công nầy cũng lan đến Nhatrang và Tourcham; nay thợ ở hai nơi nầy đã vào làm lại.

CUỘC TRUNG - NHẬT

CUỘC ĐÀM PHÁN Ở THIÊN TÂN VẪN CÒN RẮC RỐI LẮM

Thiên-tân, 18-7 — Cuộc đàm phán hòa giải của Trung hoa và Nhựt ở Thiên tân vẫn còn nhiều sự trở ngại, nên người ta tỏ ý bi quan, rằng cuộc điện khẩn trương ở Hoa bắc khó mà giải quyết hòa bình, mà đâu may có tình êm được chắc cũng còn lâu lắm. Gần đây đại biểu của Trung hoa và Nhựt thương thuyết với nhau, kết quả như thế nào, cả hai bên đều hết sức giữ bí mật, nên người ngoài chưa biết cuộc đàm phán tiến hành như thế nào.

Theo tin người Nhựt thì sở dĩ cuộc đàm phán gay go, không tấn triển được là vì Chủ tịch hội Chánh ủy của hai tỉnh Kỷ Sát là đại tướng Tống triết Nguyên bị mấy toán quân bộ thuộc của người chống đối kéo, làm cho Tống không quyết định được. Bộ thuộc của Tống chia ra hai phái, phái thứ nhứt do tướng Phòng trị Ao thống lĩnh sư đoàn 37 cầm đầu, quả quyết khai chiến với Nhựt một cách cương quyết; phái thứ nhì do tướng Tương tự Trung thống lĩnh sư đoàn 38 cầm đầu, lại nhờ Trung giải hòa với Nhựt cho êm. Hiện hai phái ấy cương đối so với nhau, khiến cho Tống dương phân vân tân thôi, nên người ta tin rằng chiến hay hòa, cuộc điện Hoa bắc sẽ giải quyết được hay không, sẽ tùy ở sự thắng lợi của 2 phái ấy.

CÁC ĐÔ THỊ LỚN Ở HOA BẮC ĐÃ GIỚI NGHIÊM HẾT

Nam-kinh, 18-7 — Vì thời cuộc Hoa bắc nghiêm trọng phải thường xét các đô thị trên ấy đã ra lệnh giới nghiêm hết.

Chả nhiệm Tuy tịnh tỉnh Sơn tây là [illegible] quân đội bố phòng một cách nghiêm nhặt để ngăn ngừa sự bất trắc và sửa làm thành vận cho quân chánh phủ kháng địch.

Nhà đương cuộc Tân đã ngưng việc phát giấy thông hành cho người ngoại quốc đi Bắc bình, Thiên tân, Bảo đái hà (Peitaho) và các miền «nguy hiểm» khác.

TỐNG-TRIẾT-NGUYÊN BỊ MƯU SÁT

Bắc bình, 19-7. — Trong đêm thứ nhựt rạng ngày thứ hai vừa rồi quân Nhựt đã vây phủ thành Bắc bình một cách trọng vọng. Kế đó quân Nhựt đã giao chiến với quân Trung hoa ở nhiều nơi, tiếng súng nổ không ngớt. Trong ngày thứ hai quân Nhựt đã chiếm nhà giây thép chánh của Tân ở thành phố Thiên-tân.

Chủ tịch Kỷ-Sát là đại tướng Tống-triết-Nguyên từ Thiên-tân mới trở về Bắc bình, nhưng cự tuyệt phóng viên các báo, không tiếp một người nào cả. Người ta nói rằng khi chuyển xe lửa chở Tống chạy tới ga Paisang (2) thì có một tiếng nổ rất dữ dội, để chào là có kẻ mưu sát Tống vậy.

TỐNG TRIẾT-NGUYÊN ĐẦU NHẬT RỒI CHĂNG?

Bắc-bình, 20-7. — Có tin cho hay rằng quân Nhựt mới gởi riêng cho Chủ tịch hội Chánh ủy của hai tỉnh Hà-bắc Sát-cáp, nhỉ là đại tướng Tống-triết-Nguyên một bức tối hậu thư, trong ấy có nhiều điều yêu cầu quan hệ, mà bọn Tống đã tiếp nạp một cách man mẫn. Thấy thế quân Nhựt càng được nước, buộc Tống và các nhà đương cuộc Trung hoa ở Hoa bắc phải tuyên bố công khai rằng mình sẽ trung lập trong khi quân Nhựt khai chiến với Nam-kinh.

Tin nầy có lẽ đáng sự thiệt vì vừa rồi báo Tân nhơ đăng tin nói rằng Tống không chịu ở Bắc-định để chuẩn bị chiến tranh lại mà về Thiên-tân hội đàm với Tư-lịnh

Xem qua trang 3 cột 6)

Phải về xét nhà

QUẢNG-NGÃI. — Sớm mai ngày mùng 9 tháng 6 ta (16/7/37), viên Lệ mục phủ Sơn tịnh đi với 1 người lính lệ đến hợp cùng hương lý sở tại, đến xét nhà ông Võ-Cừ ở làng Lâm lộc, tổng Tịnh thượng. Xét lục trong nhà, ngoài hè, từ rương hòm đến mái tranh xó ghế, không sót chỗ nào, nhưng tìm không có vật gì khả nghi cả; chỉ thâu một tờ báo «NHÀNH-LÚA» làm biên bản, bắt ông Võ-Cừ và 2 người con kỷ rồi về.

Cũng ngày hôm ấy, chiều lại viên Lệ mục đi đến hợp với lý hương làng An kiêm, tổng Tịnh thượng, xét nhà Đỗ-Thiện và nhà ông Hồ-Trung. Cũng không có vật gì khả nghi. Xét xong chỉ hỏi Thiện rằng: «Con Võ-Cừ là Võ-Chánh đem sách gì đến bán cho mầy không?». Đỗ-Thiện thưa: «Võ-Chánh với tôi là anh em bạn rể, chớ không thấy bán sách gì cả». Thầy Lệ mục nói: «May mầy, chớ có thì cũng bị 11 tháng tù». Thế rồi thầy ra về.

Có ai báo cáo thế nào mới có sự khám xét nầy chăng?

P. V.

MẤY LỜI VẮN TẮT TRẢ LỜI

Bức thơ của anh em ngỏ cùng tôi, đăng ở «Việt-Báo»

Bạn đồng nghiệp VIỆT-BÁO ra ngày 21 Juillet, có đăng bức thơ của một số đông độc giả báo ấy ở Trung kỳ ngỏ cùng tôi. Trong thơ, trước hết đem cái gương làm chánh trị bên Pháp, ví dụ như đảng Xã hội đánh đổ nội các Cộng hòa, thì người trong đảng ấy lăng hai ra đương lập Nội các khác v.v., để chứng rằng nhà làm chánh trị phát biểu một chánh kiến, thì nên mau mau làm cho chánh kiến ấy thực hiện...

Đoạn, nói báo TIẾNG-DÂN có nhiều bài công kích mấy ông đàn biểu «bình hoa dựa cột» trong mấy khóa, và nhiều bài tán dương cuộc đại ngoại..., mà trái mấy cuộc bầu cử, báo T. D. chỉ nói suông, không cổ động cho bạn đồng chí đắc cử, để bọn dân biểu «Bình hoa dựa cột» tha hồ múa nhảy....

Tôi xin trả lời vắn tắt:

1) Tôi là 1 người từng choáng 1 ghế trong viện Dân biểu hơn 2 năm trời, không đợi mãn khóa mà bước chưn trở ra. Tôi không thể khuyên ai — dầu người đồng chí — tranh cái ghế mà tôi đã từ đó; nên vào hay không, để anh em tự xét lấy hoàn cảnh, tình thế, tài lực và tự ý phán đoán lấy.

2) Dân viện là cơ quan dân cử, không phải của riêng ai, còn TIẾNG DÂN là tờ báo độc lập, làm cơ quan ngôn luận chung, không có thiên về đảng phái nào.

3) Phát biểu chánh kiến với làm chánh trị là 2 trường hợp. Montesquieu và Rousseau.... trọn đời nói chánh trị luôn, nào có làm chánh trị đâu.

4) Dân biểu không phải trên trời rơi xuống, dưới đất trồi lên, hay là ở Âu-Mỹ đâu đưa đến, mà chính do một nhóm ủy viên cử tri có là thâm cử ra. Hiện nay trình độ và tư cách cử tri, như dư luận đã chỉ trích, thì cái nguồn đã đục, thế nào làm cho giòng nó trong được? Vậy muốn có dân biểu tốt, trước nhứt cần có cử tri tốt. Mà các ngài — anh em ngỏ thơ cho tôi — là phần tử trong đám cử tri ấy.

Vậy ngày nào mà cử tri biết xem xét, biết phán đoán, tự lúc bình nhựt chọn sẵn cái người mà mình đáng bỏ là thâm, không đợi đến ngày «nước đến chưn mới nhảy» như chuyện bầu cử lâu nay thì ngày ấy mới có hạng dân biểu tốt.

HUỲNH-THÚC-KHÁNG

VIỆC TRONG NƯỚC

HUẾ

Một buổi diễn thuyết tại hội Quảng-trị

Tối thứ năm 22 Juillet vừa rồi, tại hội quán hội Quảng-trị, có cuộc diễn thuyết, diễn giả là ông Lư-khê, nguyên trư bút báo THẾ-GIỚI ở Nam-kỳ, đề tài là « Ái tình trong thi ca Việt-nam ».

Lúc gần 8 giờ, thính giả đã đến đông.

Hơn 8 giờ, sau mấy lời giới thiệu của ông phó hội trưởng Ng xuân Nghị, ông Lư-Khê bắt đầu nói: Đương lúc quốc dân ai nấy lo bàn luận trăm đường sinh sống, mà đem câu chuyện văn chương ra nói, hình như tìm mất thì giờ của bà con. Nhưng văn chương bao giờ cũng đi đôi với trình độ tiến hóa của một dân tộc, nên cần phải khảo sát, bàn bạc nhiều chút đến luôn. . Rồi ông kể sơ về lịch sử thi ca của nước ta, trong lịch sử thi ca ấy ông lại chia ra làm 3 thời kỳ và 3 thi phái. Chúng cho ý tưởng ấy. Ông bèn ngâm đọc những đoạn thi ca của các nhà thi sĩ có danh xưa nay.

Kết luận vấn đề ấy, ông Lư-Khê nói hiện nay ở nước ta đã sản xuất được một số thi sĩ có tư tưởng mới, có ái tình với hạng dân đầu đinh, xô chạy đồng ruộng, mồ hôi, nghĩa là thơ thì « bình dân ». Nhưng những nàng thơ ấy còn kém cỏi, chưa có gì đặc sắc, nên cần phải bồi thực, trau dồi cho nó mau tiến bộ v. v.

P. V.

THANH-HÓA

Mấy lời phàn nàn của dân nghèo

Hạt Tân-định đã 5 năm lại đây, xảy ra nhiều tai nạn chẳng ngờ; tiếp đến tháng 10 năm ngoái, hoa màu 10 phần mất đến 8, 9, dân tình bị nhiều nỗi khổ sở. Nay nhờ Chính phủ cho dân vay tiền lúa giống và trợ cước hưng công đại chiến, nhưng dân không được hoàn toàn hưởng mối ưu ấy.

1) Nhà nước cho vay mỗi mẫu 13 để mua lúa giống làm vụ tháng 10, tựa trong chỉ có họa tổng lý là bọn giàu có, nhiều người được vay hàng trăm hoặc 5, 7 chục, là vì số lớn, như chánh tổng Bát châu, phó tổng Trịnh xá, lý trưởng Bát trại, lý Trịnh xá, lý Ngọc đô; lại còn người giàu có tiếng trong huyện, như cửa Cương Hồ hải, được vay đến 300$ v. v.. Đến những bọn 5, 7 sào, 1, 2 mẫu là hạng nghèo khổ, không ý tại vào đâu, không được vay một xu nào.

2) Việc hưng công đại chiến, theo như bao HIỆNG DÂN số 1681 có đăng, ký hội đồng ngày 15 Mai có 2 ông hội viên đứng xin phát công nhật cho dân, quan Công sứ và quan Tổng đốc nhận lời, song không thấy người thừa hành thi hành điều ấy, sử bắt dân cấp kéo giải; mà vì đói quá không đi làm được, phải bỏ thiếu, thì bị quở đánh.

Trên 20 người ký tên

Đám đánh nhau nầy, sao chưa thấy xử ?

Hồi 4 giờ chiều 26 tháng 5 ta, gió nổi giông giả to, Trịnh-văn-Trí quán Nam-định, buôn bán, ngụ ở phố Cửa-hà, làng Ngoại-sơn, huyện Cẩm-thủy, lái hai đọn hàng hóa vào, có tên Đậu người làng Phong ý (trước đã can án đạo) đi qua đó, nhặt hai tấm vải mà chạy. Khi đó tên Ngữ (em Trí) trông thấy, liền đuổi theo độ 100 thước thì đến giáp làng Phong-ý, bắt được tên Đậu và lấy vải lại. Tên Đậu đánh với tên Ngữ và la làng. Bọn dân phu làng Phong-ý không hiểu đầu đuôi, xúm lại đánh tên Ngữ để bênh người làng mình. Người nhà Ngữ là Hào và Thu chạy lại, đều bị chúng đuổi đánh bị thương cả. Tiếng la ầm ĩ, trong làng trống mõ và chuông nhà thờ nổi lên thanh. Ngữ, Thu, Hào sợ, chạy về nhà tên Trí ẩn núp. Chúng đuổi theo; vợ chồng tên Trí hết sức giữ cửa không cho vào, chúng giết tan.

Được một lúc lâu lại thấy tên Đậu gọi xóm vụ, rồi chánh tổng Hòng-sơn cầm roi đi trước, theo sau đến 3o, 4o người cầm thương, gậy, tay thước kéo đến. Chánh tổng gọi tên Trí ra hỏi. Tên Trí vừa ra nói chưa rứt lời, chánh tổng quát đánh trói lại. Lả ấy xông vào vừa kéo tên Trí đem ra cho trói, vừa phá phách hàng hóa và tìm bắt mấy tên người nhà Trí.

Thấy người kéo vào chật nhà hành hung, vợ Trí sợ mất bó vải, (thị đương có mang), nên nằm chặn lên giữ bó vải, bị chúng đánh cho bị thương, để đi nhà thương tỉnh phục được. (Theo lời thầy lý nhà thương Cẩm-thủy bảo phải đi tỉnh, vì sở điều quan ngại). Trong lúc bọn ấy hành hung, mấy tên người nhà Trí sợ quá, thác trốn đến sở Đoan gần đấy cầu cứu. Chánh tổng thấy việc đã lở rồi, nên lập mưu thác ra thương tích, để cầu thoát lỗi.

Việc này quan sở tại đã khám biên rồi, mong rằng nỗi oan khuất của kẻ yếu sẽ được quan trên thẩm xét.

Một người biết chuyện

QUANG - NAM

Có phải cầu mà được mưa thì càng tốt !

Năm nay trời hạn giai, ở Trung-kỳ nhiều hạt không nước làm ruộng, nên có cầu đảo. Ở hạt Tam-kỳ cũng chung cái nạn ấy, nên TIẾNG-DÂN số 1083 ngày 17-7-37 có đăng cái tin ở hạt Tam-

(Xem qua trang 3 cột 3)

Mọi Kontum

Một quyển sách khảo cứu rất giá trị, ai nấy đều nên đọc, giá 0$65, có bán khắp các hàng sách.

Mua buôn, mua lẻ xin hỏi tại

IMPRIMERIE MIRADOR

24, Rue de la Citadelle, HUẾ

Tại Tiếng-dân cũng có bán

Buôn bán

Chỉ nên buôn các thứ hàng đã có tiếng nhiều và chắc chắn bán chạy.

NHƯ :

DẦU KHUYNH - DIỆP

KẸO KHUYNH - DIỆP

DẦU BA - CÔ

KÍ-NINH NHÀ - NƯỚC

KEM VÀ PHẤN TOKALON

THUỐC ĐÁNH RĂNG ROSÉMAIL

CÁC THỨ THUỐC HIỆU NHÀNH-MAI V.V...

Mua buôn, làm đại-lý, hỏi tại :

HIỆU VIỄN - ĐỆ

Ở Bến-Ngự HUẾ

HÀNG BIẾT NÓI

Của Viễn-Đệ

(Tiếp theo)

Tàu ở Vila trục hàng xong sáng chạy sớm, kể số hàng biết nói chúng tôi đi chuyến nay 380. nhờ trời bình an cả, tới Vila họ để bác kê đi 12 người còn 368 người sang Tân thế giới. Từ Vila đến Nouméa (Nile Calédonie) cách nhau. 360 hải lý, khoảng này họ nói tàu chạy phải mất hai ngày. Trong khi tàu chạy ra khỏi Vila, tôi được anh em thuật truyện người mình mộ sang Niles Hébrides nhiều nỗi cực khổ bó buộc, ăn đói làm nhiều, mà những contre maitre ở đó hay đánh đã có lúc xảy ra án mạng. người mình kẻ bị chết, kẻ bị tù đày sang Tân thế giới biện nay còn vô số, nghe nói thế mà tôi nhớ lại những bộ mặt buồn rầu của 12 người bạn cùng đi với chúng tôi khi phải gọi số lính savon ra mà tôi lại thương tình.

Cũng như xuống Vila, hôm sau thấy họ gọi số chúng tôi phát cho mỗi người nửa bánh savon và truyền lệnh được lấy nước tự do tắm giặt cho sạch sẽ. Trong ngày hôm ấy trên bông tàu lúc nào cũng có người tắm giặt trần truồng lồng ngồng, kẻ qua lại thấy quen là thường. Tàu chạy gần tới Nile Calédonie thì bắt đầu trông thấy vọng đăng Amédée và những dặng núi chạy dài xem như dấy Hoành sơn ở ta. Tàu cứ thẳng đường chạy vào gần tới Nouméa thấy có nhiều vịnh ăn sâu vào cùng những quần đảo đứng lỗ nhỗ. Sóng gió nước giựt, nghỉ từ ở bến hải cảng tàu ra lênh đênh trên mặt nước gần một tháng giời (ở Hải phòng đi từ 11 Septembre tới Nouméa là 8 Octobre), tới đây cảnh tượng sóng chào núi đón, xem có vẻ như xô xát lại nghiêm trọng mà không sao ngăn được những cái tình cảm không thể tả được.

Rồi dần dần tàu chợt vào thấu cửa, trông ngay thấy thành phố Nouméa, dãy những nhà lầu và cây cối xanh tốt rườm rà cùng hai cây tháp nhà thờ cao trội. Đối diện với Nouméa là đảo Nou, có những hòn núi to mà phẳng. Tàu vào vụng sáp lê rồi may chạy từ từ lại, kế ngoe tiếng chuông coong coong thì thấy đăng mái bỏ neo nghe một chuỗi dài. Hàng biết nói dấy giờ xoang có một người nào ở trong kloang, lên bông tranh lấn nhau để trông vào Nouméa.

Trong bến Nouméa thấy người ta đang lỗ nhỗ và nhiều người qua lại có ô tô đậu một dãy dài, chứng là đông khách. Đoạn đó thấy canot kéo cờ tam tài chạy ra có ba người tây mặc civil với hai người lính đoan, theo sau có một thấy ký annam cấp cặp lên tàu, đồng thời có một cái canot kéo 2 cái xà lan ra thì chúng tôi được lệnh quấn gói đem đồ theo, lên bông trên, ai nấy phải cởi quần áo ra ôm bụng đi hàng một lại đăng lái là chỗ cu loa hạng nhì của hành khách hay ra đứng chơi và đi bách bộ mà chúng tôi ở tàu không được bén tới đó, thì thấy có cái bàn để những tập sổ giao kèo và căn cước của hàng biết nói, có ông sếp I. với đốc tờ ngồi đó, thấy ký Annam cầm cái liít gọi tên một, ai vào nhận tên rồi, ông sếp I lọc căng cước phát cho rồi đốc tơ khám, xong ra mặc quần áo lại xuống xà lan.

Đốc tờ khám đây cũng qua loa thôi, chỉ cốt khám người có bệnh lậu, đàn bà được cái không phải cởi quần nhưng hai cái cục thịt thằng lồng ở ngực họ cũng không cho giấu đi, vì vậy mà sau khi chúng tôi để bác kê rồi, nghe nói có cuộc cãi nhau đốc tờ với quan ở tàu về sự không giọn cho một chỗ ở ca bin nào để việc khám xét được kín đáo, mà lại để khám trên bông tàu trống trải cho người ta chụp ảnh chơi là bất văn minh (incilisation) nghe vậy biết vậy, nghĩ lại cảnh hàng biết nói chúng tôi ở dưới tàu mà cứu đến những sự văn minh thì còn nhiều cái bất văn minh, như chỗ tắm rửa lộ thiên và nhà tiêu trống trải, thậm chí những kẻ làm ở tàu thấy đàn bà đi đại tiện mà ghé hỏi nom ròm, thì nghĩ nó còn bất văn minh đến thế nào, chớ cái mà giời đã phú hóa cho con người ta, có bày ra trưởng nó cũng không lấy gì làm xấu, xấu là ở chỗ người ta đã biết nó xấu mà còn làm.

Dépot Nouville

Ở tàu đốc tờ khám xong, anh em lần lượt xuống xa lan hết, thì canot mở máy giẫo đi, tàu Lapérouse kéo neo để vào bến. Canot nhằm đường chạy qua một tay bể gọi là Ducos thì trông thấy một khu bên cảo Nou nhà lầu lỗ xỗ, ai cũng đoán là một phố vui vẻ, khi ca-not tới bến, anh em lên bờ phải đứng sắp hàng để rương hòm đồ vật ở trước mặt, có tây đoan đi lục khám xong thì có một người tây Gendarme chỉ huy mấy người canaque bản thổ để đưa dẫn chúng tôi về dépôt Nouville.

Nouville đây ở bề trông vào đồ sộ như thế mà phần nhiều là nhà bỏ hoang, không thấy có vẻ dân cư trú mật, nhiều chỗ thành lũy bao vi trông như một nơi tù ngục gì trước, cảnh vắng tường rêu, xem

(Xem qua trang 3 cột 6)

Trên 200 quyển sách cấm

(Tiếp theo)

Entre deux révolutions, par LLine-Génevski.
Le soviet des Chômeurs, par Malycher.
Une imprimerie clandestine, par Kédrov.
Quelques masques de provocateurs, par Bobrovskaia.
L'évasion de dix condamnés à mort, par Kohn.
L'attitude des bolcheviks devant les juges, par Tchornomordik.
La révolte du « Potemkine », par Kanatchikov.
Les publications illégales sous le tzarisme (les éditions Zerno) par Kédrov.
Un professeur militant, par Iakovlev.
Lénine, militant illégal, par Vassiliov et Kédrov.
Le premier président de la République du Travail J. M. Svordlov par Bobrovskaia.
Kamo, par Obolenskaia.
Internés en Allemagne, par Gaya Gal.
Natacha, par Katacheva.
Exploits de géants des cosaques rouges, par Sémard.
Des grèves à l'insurrection, par Goloubov.
De l'expérience de l'illégalité bolchevik, par Vasiliev.
Georges Dimitrov, une vie de lutte, par Blagoeva.
Souvenirs sur Marx, par Lafargue et Liobknecht.
Les proscrits de la Commune, par Zévnès.
La fusillade de Fouemies, par Zévnès.
L'insurrection ouvrière de Juin 1848, par Ikor.
Lettres de communards et de militants de la 1ère Internationale à Marx, Engels et autres pendant les journées de la Commune de 1871.
Lettres au « Père Duchêne » pendant la Commune de Paris.
La Commune de Paris, par Luquet.
Karl Marx, par Pertchik.
Bonaparte, par Jaurès.
Jaurès reformiste, par Klément.
Les heures glorieuses de la mer Noire, par Marty.
Le travail des bolcheviks dans l'armée avant la révolution d'Octobre, par Yaroslavski.
Les journées d'Octobre, par Naumov.

(Còn nữa.)

.˙.

Nghị định bộ Lại ngày 17 Juillet, lại cấm lưu hành, tàng trữ, phát mãi trong địa hạt Trung kỳ quyển « Phong trào đình công tại Pháp, Bỉ, Tây ban nha và Việt nam » do ông Nguyễn-ngọc-Sơn soạn, nhà in Ấn tỉnh ở Hanoi in.

TRỊ CÁC CHỨNG HO NGƯỜI LỚN MỚI HO HOẶC LÂU NĂM

Ho cúm, ho đàm, ho từng cơn, đau ống phổi, đau cuốn họng.

SIROP PULMÓ

Trử bán tại các hiệu Thuốc tây.
Ở Huế có bán tại :
PHARMACIE DE HUÉ
89 Rue Paul Bert
Một chai 0$90

PHARMACIE PHAM-DOAN-DIEM TOURANE

CHÍNH-PHỦ ĐÔNG-PHÁP

CUỘC XỔ SỐ ĐÔNG-PHÁP

KỲ THỨ NHÌ NĂM 1937

900.000 đồng bạc

Chia làm NĂM BỘ mỗi bộ 180 000 vé mỗi vé 1 đồng bạc. (NAM KỲ, CAO-MÊN, BẮC-KỲ, TRUNG-KỲ và AI LAO) Nơi xổ định ở HANOI, và thôi bán vé trước ngày xổ 2 ngày Các ngày xổ số sau nầy :

5 Août, 9 Septembre, 14 Octobre 2-12 1937 và 5 1-1938

Mỗi lần có 4029 số trúng như sau nầy :

1 số trúng		4.000$	4.000$
8	»	1.000.	8.000.
60	»	100.	6.000.
360	»	50.	18.000.
3 600	»	10.	36 000.
4.029			72.000$

Có năm số lớn chung cho cả 5 bộ

Xổ tại HANOI ngày 6 tháng giêng năm 1938

1 số trúng 100.000$ 1 số trúng 40.000$

1 » » 20.000. 2 » » 10.000.

Những vé hoặc trúng hay không trúng về năm kỳ xổ của năm bộ đều được dự vào cuộc xổ chung lấy 5 lô lớn.

CHÚ - Ý : BỘ NAM-KỲ từ số 000 000 lên số 039.999 và từ số 100 000 đến số 139 999 — BỘ CAO-MÊN từ số 200 000 đến số 239 999 và từ số 300.000 đến số 339 999 — BỘ BẮC-KỲ từ số 400.000 đến số 439.999 và từ số 500.000 đến số 539 999 — BỘ TRUNG-KỲ từ số 600 000 đến số 639 999 và từ số 700.000 đến số 739 999 — BỘ AI-LAO từ số 800 000 đến số 839 979 và từ số 900.000 đến số 939 999

Trường tư-thục «HỒ-ĐẮC-HÀM» Huế

(dủ các lớp từ lớp năm đến lớp cụ thể tứ niên)

Hiệu-Trưởng : S. E. HỒ-ĐẮC-HÀM, *nguyên Tham-Tri bộ Quốc-Dân Giáo-Dục, Thượng-thơ hưu-trí.*

Giám-Đốc : Ban Khoa-học : M. HUỲNH-DƯ, *Tốt nghiệp trường Cao-đẳng sư-phạm Hanoi.*
Ban Văn-chương : M. CAO-XUÂN-HUY, *Tốt nghiệp trường Cao-đẳng sư-phạm Hanoi.*

KHAI-GIẢNG : ngày thứ hai 30 AOUT 1937
THI HỌC-BỔNG : ngày thứ sáu 27 AOUT 1937 (nếp đơn trước 20 Août)

TRƯỜNG ĐÃ TỔ-CHỨC LẠI HOÀN TOÀN, ngài nào muốn hiểu rõ xin gởi thơ hỏi quyển DIỀU-LỆ (dính theo 0$02 timbre cước). Ở gần xin đến lấy.

Muốn nghe tin tức trong hoàn-cầu được lanh chóng và rõ ràng,
Muốn thưởng thức âm-nhạc của các dân-tộc trên thế-giới,
Muốn nghe những điệu hát cải-lương Nam-kỳ, ca Huế và hát Bắc mà không tốn tiền mua đĩa hát
chỉ nên dùng một cái máy vô - tuyến - điện

PHILIPS hay PILOT

bán tại SOCOA HUẾ

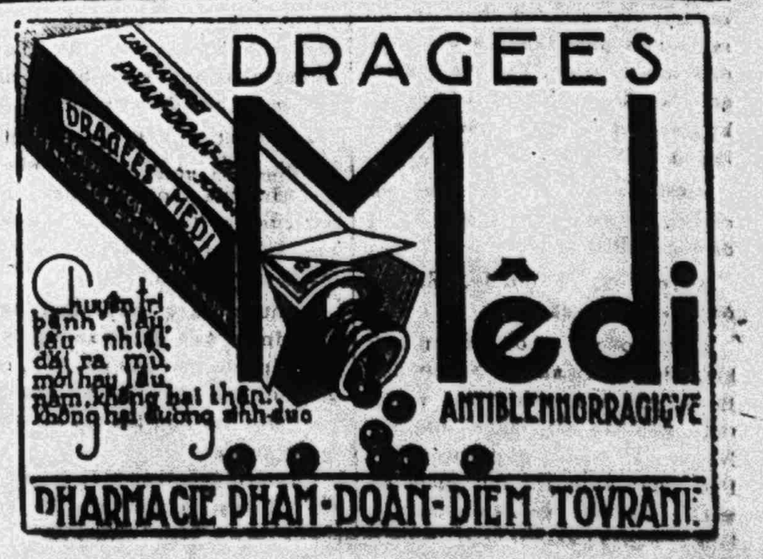

Sữa
NESTLÉ
HIỆU CON CHIM

Sức Khoẻ Của Trẻ Con
Nhiều Chất Bổ

Bao thầu cho Chính-phủ Pháp

Độc quyền bán cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh các nhà thương binh và các trường học Lycées ở Khắp Đông-Dương

Vài chuyện lạ

Hai chị em bạn cái gì cũng giống nhau

Từ ba năm lại đây, dư luận bên Mỹ rất lấy làm lạ cho hai cô gái gặp nhau, kết bạn rất khăn khít, mà lạ nhất là tên tuổi gì đều giống nhau, cho đến tư tưởng bình vi cũng một!

Một cô tên Pauline Taylor, sinh ngày 22 Sep embre 1920 ở Saint-Ignace, thuộc xứ Michigan. Lại cũng bà cũng tên y như vậy (Paulne Taylor), mà sống sinh vào một ngày đó (22 Septembre 1920), cả đều ở Sainte-Catherine thuộc xứ Ontario.

Gặp nhau, hai cô kết bạn rất thân, ai không biết, đều tưởng là cặp song sinh đấy. Lạ nữa là tư tưởng bình vi gì cũng 2 cô giống đồng nhau như hệt! Hiện hai cô gái nầy cùng nhau học một trường và một lớp.

Một làng đến 5 người sống trên 100 tuổi

Tại làng Bérez bên Hung-gia-lợi, có lẽ không khí tốt và cách sinh hoạt sung sướng lắm hay sao, hiện có đến 5 ông bà già trên 100 tuổi!

Một ông là nhà thương mại, 104 tuổi, một bà tên Weiss 103 tuổi, một người đưa thơ 105 tuổi; lại 2 bà gần 102 tuổi.

Toàn cả chỉ có 5 cụ, kể mấy ai sống trên 100 tuổi? Mà mất chào đời đã phải lần lóc chết xác mới ra miếng cơm, thế mà rách trước lành sau, ngày 3 bữa không đã nuốt, bảo sống 100 tuổi làm sao!

Một đài thiên văn lớn nhất

Tại xứ Provence, gần Forcalquier (Pháp) hiện đã xây một đài thiên văn lớn nhất. Cái lỗ mênh mông kính vọng viễn rộng 1m93, còn chưa đề đặt kính ống rất bề hơm.

Bạn xiếc toàn là bù nhìn

Có ai lạ gì thứ bù nhìn, một thứ hình người bằng giấy, hay bằng vải, người ta làm ra để trơ, chất cám thế phá hại hoa quả mùa màng. Hình giống người mà vô tri vô giác, thấy tay bọn bẻ cong rung giấy là nó lục nó ngả nghiêng ngả ngửa, rất buồn cười.

Một người chủ xiếc ở Mỹ, tên Carmachiel, từ mười năm nay ra công tạo ra một bọn xiếc toàn là bù nhìn rả. Từ vai bò, vai cọp, vai thú vật: voi, ngựa cho đến kẻ thổi kèn, đờn quyền, đánh nhạc gì gì cũng bù nhìn sạch trơn.

Mỗi khi làm trò, Carmachiel chăng vợ sứ ngồi núp trong màn, dựng giây là cả bọn múa nhảy xăng xớn rất khéo.

Trò xiếc nầy làm cho mọi người coi không tiền.

Rồ là họ lợi dụng thứ bù nhìn!

Người ta mua tóc rất đắt tiền

Một tin mừng cho các bà các cô là gần đây có kẻ mua tóc đắt tiền lắm. Nhưng, khoan! đó là tin mừng của chị em bên Âu Mỹ.

Chẳng là các bà các cô bên các nước có thứ tóc từng cuộn, màu vàng óa khéo lắm, mà hiện các nhà quảy phim ở Mỹ lại cần ra một lớp tuồng chiến bông có lắm vai phải kết râu giả, nên thiên tóc làm cho đắt.

Ông Max Factor, một nhà chuyên môn về sự lựa sắc đẹp của tóc, đã mua đến 15.000 đồng livres tóc ở Âu châu rồi. Ông nói tóc vàng óa đắt xấp ba thứ tóc màu sậm.

Cái xứ nghèo thế nầy, phải chi họ mua tóc đen, có lẽ chị em ta cũng khá xu, nhất là mua cho nhằm nhịp cỡ cộng cấp tóc mấy năm trên! Tiếc lắm ư!!

Quyển tiểu thuyết không có một chữ e o

Wright, người chân tính nhạo ở đội binh đóng tại Los-Angeles (Huê-kỳ), vừa rồi có viết một bản tiểu thuyết ai nấy đều cho là kỳ đời: bản sách gồm 50 119 tiếng một (mots) mà tuyệt nhiên không có một chữ (lettre) e o!

Q. X.

Sách tặng

Ông Dương-bá Trạc ở Hanoi vừa rồi có gởi tặng bản báo quyển « *Nét mực tình* » của ông soạn, trong toàn thơ vần. Sách khổ trung, dày 52 trang, giá bán 0$30, nhà in Đông-Tây, 193, rue du Coton, Hanoi, xuất bản.

Vậy có lời cảm ơn và giới thiệu cùng độc giả.

T. D.

Việc trong nước

(Tiếp theo trang 2)

kỳ bạn giai quá, tha hồ cầu đảo lung tung mà thần mưa đi đâu vắng ». Nay được tin, việc cầu đảo nầy, do hội đồng cầu đảo tại miếu làng Bích-ngô, tổng Đức-tân, thì hai giờ chiều mùng 5-7-37 đến đêm có mưa vài giờ đồng hồ, và hai ba ngày sau cũng mưa. Hiện có các tổng chánh phó tổng phái trình, các làng xã có mưa chỗ nhiều chỗ ít điền bàu có vẻ xanh sắc. Và 'a hầm Tích sự cầu đảo được linh ứng.

Đời khoa học nầy mà ở xứ ta có cái thần bí kinh nghiệm « cầu được mưa »!

Tin thêm

QUẢNG - NGÃI

Dân kiện lý trưởng nhũng lạm

Kiều-Cường, lý trưởng làng Kỳ-xuyên, tổng Tịnh-châu phủ Sơn-tịnh, làm đã thâm niên, nhơn dịp lộn xộn năm 1930 – 1931, y được thưởng cửu phẩm. Vì vậy, thì quen độc đoán, xâm lạm công nhu Dân làng (Diệp-Hương, Trần-Đạo, Võ-Bá, Võ Nên v. v.) ngày 27 tháng 5 ta (5-7-37) có đơn kiện mấy khoản tinh tệ.

1) Làng có 100 cây dừa công dụng, mấy lần Kiều-Cường tự ban hoa lợi nhập lý tư tiền.

2) Những cây mù u, dương liễu, là công nhu của làng, y tự bán lấy tiền tư tiêu.

3) Làng có trồng sắn cây được, cây vợ, y tự quyền đốn làm mâm trí vách và đóng tay nhà, lại còn bán cho người anh ruột là Kiều-Viện làm cất, để lấy tiền tư tiêu.

4) Làng có 9$ của Kiều-Lâu mướn đất và 30 quan tiền cho chuột đồng, tiền thứ lý trưởng Trần-Giáp giao lại, y tư tiêu.

5) Làng có mua một sở ruộng ở xứ Chứ-bá, bộ làng Diên-lộc (Bích-sơn) giá tiền 90 quan, y lén bán mất 8$ đất của làng thuộc bộ làng Tư-cung nam (Bentanh) khế mua 600 quan, hiện nay chỗ bái Võ-Ta chấp thế, nay lý trưởng không lấy con số thai lãnh trích lục.

6) Đinh từ hư nát, đã đã tường làng xin trích công nhu tu bổ, mà cứ bỏ tinh lý.

Mấy khoản kêu, nay quan đã chấp đơn chưa thấy xét sao

Ái Dương

Trời nóng giết người

Các nhà có con nít nên để ý

Các nầy khi trời độc địa nóng nực, nên con người mà nhất là trẻ em thường hay sanh ra ban đỏ, ban trắng, ban đỏ, ban đất, trái trời, trái rạ, trái giống, v. v... làm cho nóng nầy trong mình như lửa đốt, hay là cơn nóng cơn lạnh, miệng lưỡi khô khan khát nước, nhức đầu, tức chí rỉ hiệu, nếu không sớm trị để lâu nhập vào Tâm, Can, Tỳ. Phải tìm cho mà ngừa mau, nói năm, bất sức nguy hiểm cho tánh mạng vô cùng, hãy dùng thuốc THỐI NHIỆT TÁN hiệu ÔNG-TIÊN trong 5 phút hết liền. Chẳng như vậy. Mỗi gói: 0$10

Người kén xổ cách nào?

Dùng thuốc tiên xổ hiệu ÔNG TIÊN cũng đặng vì không đắng không hôi không phát ít, không đau bụng, khỏi cần kiêng cữ, lâu đăng cũng việc ăn uống như thường, nó xổ vô số đem đanh phiền độc và sán lãi. Mỗi gói: 0$10

Thuốc ho bổ phổi hiệu ÔNG-TIÊN

Trị ho gió, ho phong, ho cảm, ho cảm hàn, ho có đàm hoặc không đàm cũng đều bổ có thời mà ho, ho sản hậu, đều đến thuốc nầy, qui hữu cũng sẽ vui lòng khen tặng vô cùng. Mỗi gói 0$10. Có bán khắp nơi và hãi chi cuộc Saigon, 223, rue d'Espagne. Dakao, 184 Boulevard Albert 1er bán chạy nhất.

Cuộc Trung-Nhật

(Tiếp theo trang 1)

Nhựt là Hương-Nguyệt, nên đến Trung-hoa ở Hoa-bắc hết sức bất bình.

Thế là Tổng đã một bàng quân Nhựt rồi chăng?

Có lẽ vì vậy mà vừa rồi bọn thanh niên đi-quốc Trung-hoa mưu sát Tổng đó chăng?

TRUNG HOA ĐÁ TRẢ LỜI BỨC TỐI HẬU THƯ CỦA NHẬT

Nam-kinh, 20 7. — Chánh-phủ Trung-hoa đã gởi một bức công điệp trả lời bức tối hậu thư của Chánh-phủ Nhật, đại ý bác hết những điều yêu cầu vô lý của Nhật, song bằng một giọng văn ôn tồn hòa hưởn và có đề xuất mấy điều phân đối yêu cầu dề dãi.

Sau bức công điệp nầy, Tổng-trưởng Ngoại giao Vương-chưng-Huệ có gởi cho sứ quán Nhật một bức công điệp khác kháng nghị kịch liệt về việc mấy hay quân Nhật thả trái phá giết hai quân Chinh-phủ Nam-kinh ở An dương.

QUÂN NHẬT NÉM BOM VÀO UYỂN-BÌNH

Bắc-kinh, 2o-7 — Quân Nhật ném bom vào Uyển-bình trong 40 phút đồng hồ. Họ lại ném bom nữa gần Thiên-tân, tưởng như trúng các trại lính của quân Trung-hoa.

HAI QUÂN GIAO CHIẾN Ở LƯU CẦU KIỀU

Bắc-kinh, 2o-7 — Trong lúc nhà ngoại-giao đương đàm phán ở Thiên-tân, thì hai quân giao chiến tại Lưu-cầu-kiều và Phòng-thá : thiệt hại ngang nhau.

Theo điện tín Reuter thì quân Nhật lại ném bom ở Uyển-bình nữa và hai quân lại giao chiến tại nhiều nơi ở Bắc-kinh.

PHÙNG NGỌC TƯỜNG VÀ TRƯƠNG HỌC LƯƠNG

Thượng-hải, 2o-7 — Theo thông-tấn *Reuter*, thì Phùng-ngọc-Tường sẽ được cử làm Tổng-tư-lệnh các quân đội ở Hoa Bắc.

Trương-học Lương đã đến An-vệ (Anhwei) và sẽ kêu quân ra đánh Nhật.

THƠ TÍN

Cảng Ô Bảo-bội-Toại, Tuy an, Sông cầu
Được mandat 5$ ông trả tiền báo đến 10 6-38

Ô. Nguyễn-phi-Hiển A. M. Hà tịnh
Được mandat 5$ ông trả tiền báo đến 31 7 38.

Ô Hồ-Kế T. P. Phan-thiết
Được mandat 5$ ông trả tiền báo đến 15 4-38.

Ô. Hà-hup-Cat, Thạnh xá, Hà tịnh
Được mandat 5$ ông trả tiền báo đến 31-10-37.

T. D.

Kho Chuyện

Một hôm gần đây, cả 8 pho tượng Phật ở chùa Tam thánh, làng Tam sơn, thuộc phủ Từ sơn ngoài Bắc, bỗng bị kẻ nào chôm riệu cả 8 cái đầu. tới đem đầu ấy bỏ lại một đống! Người ta nghi, có bọn trộm vì khêu vái, nhưng chôm việc không đạt chí, mới thà cho mấy pho tượng ấy không đầu.

Trên ĐÔNG PHÁP, hôm 17 Juillet, ông Lê đình Toàn, 23 tuổi, đi chuyến xe lửa từ Huế ra Vinh, đến ga Lộc yên, xuống nói chuyện với người bạn; khi xe đã chạy, lật đật nhảy lên toa sau, đứng chụp ảnh cảnh ga chạy bạn đứng đó, rồi đưa mình ra ngoài, bị cái thang cản đụng phải, rớt xuống chết liền!

LE FLAMBEAU D'ANNAM số 21 Juillet vừa rồi, với bài xã thuyết có nói về hai cô thương lưu Annam (Elite annamite), nói rằng hiện bây giờ người ta thông sự chương lưu thiết chính là những hạ cấp vị cao tư bản lớn đó. Những bà tự xưng làm nghĩa vụ, tận tâm tận lực gì, xét kỹ ra chỉ thấy rằng bà lấy mưu tư lợi cả.

Đi phỏng vấn độ 50 thiếu nữ Annam về sự chọn chồng, một nhà báo nọ trong Nam đã tuyên bố: được ta sẽ cho chi trả lời rằng sẽ lánh mấy ông chuyên đường thương mãi, kỹ nghệ, hoặc trả lời sẽ im vào mấy ông tham, ông đốc, .

Ông D. Langlois, tác giả một bài đăng ở báo «PRESSE INDOCHINOISE» số 17 juillet, có nhắc chuyện đó, và kết luận nói: nếu ông ta có quyền đem giảng những bài luân lý, ông sẽ làm cho óc non của bạn trẻ phải biết xu hướng vào những con đường vinh dự khác hẳn con đường làm quan hia.

Chả lời ông D. Langlois sáu sắc nhỉ!

Hôm 18 7, hơn 300 tượng (cả đàn ông và đàn bà) sắp đặt chiến Xưởng Lợi ở Phát diệm (Bắc kỳ) đều đình công để yêu cầu chá nhiều đều

Số nầy nhóm người Hoa kiều, một số lớn nhất ở Phát diệm.

Cách lường gạt ở ta, gần tây đã evăn minh nhiều, không biết đó là hóa theo Âu hay theo Mỹ. Bọn lừa gạt, bằng bọn cầm mấy bánh bao lanh lẩng! Các báo đã lắm tin và các mốt lường gạt lý, ai có xem đều rõ.

Theo *Đông-Pháp*, ngày 3 juillet có một người bận Âu-phục rất đẹp, mặt sáng choang bảnh đầy đủ, vào tiệm giày Thọ-xuân ở Hanoi, xưng là phó quản ở đạo quân thứ 9 và là em một quan lớn ở Hà-đông, tới đặt 100 đôi giày trắng cho các hạ sĩ quan.

Ông chả hiệu mừng khấp khởi, điền đình xong đâu vào đấy, Viên «phó quản» ấy cũng đến chả hiệu đến trại quân thứ 9, rồi bảo đứng ngoài, y vào, khi ra nói là giá cả ấy quan trên bằng lòng.

Mới viên «Phó quản» nói muốn lấy bạc sẵn trước, phải đưa 5$ mua lễ dải các quan trên. Chả tiệm đưa 4$. viên «Phó quản» bảo 15 hôm nữa sẽ đưa commande ra làm

15 ngày, rồi 19 ngày, không thấy «Phó quản» đến cả! Chả tiệm hỏi ra mới biết là tên đại xỏ lá, đã gạt một người mọ hằng cách ấy!

Hàng biết nói

(Tiếp theo trang 2)

có vẻ hằng hờ người qua lại. Đi hết phố Nouville qua một quảng đường dài chừng lám trăm thước tây về phía nam đảo, tới một chỗ thấy cũng có thành xây và cái sông cao, cánh cổng xem rất kiên cố, trên có chữ số đề 1853, vào trong thấy to rộng có 5 cái nhà lầm treo bảng chữ nhựt ở giữa, mỗi cái cũng to hằng cái nhà lớn ở Haiphong nhưng nền xây cao và hai bên có những dãy nhà lầm bán mái thấp giữa lưng vào thành, họ chỉ cho chúng tôi một cái nhà vào cái nhà vào dãy giữa về cuối cùng, trong họ đạ giải rác những lá phơi tai tái trông như lá cây lau cây lác ở hai bên nhà, giữa có chừa lối đi, thật không khác gì nơi ổ rạ nhà nghèo xứ quê ta mà lại không có chiếu. Đó là chỗ nằm của chúng tôi, nói cho đúng là chỗ họ xếp hàng biết tôi, anh em vào nhận chỗ yên đâu đấy rồi, thì tôi giạo đi chơi xem quan sát.

Dĩa hát VICTOR
Phụng - Hào 1937

Miles Phùng Hà, Tư-Sạng.
M.M. Năm-Châu, Tư-Út ca nhiều bản mới đặc sắc. Dĩa hát bộ Saigon TÂN-THÀNH-BAN danh tiếng nhất ở Nam-kỳ. Hướng-đạo, hát Cao Miên, đờn ngũ âm.

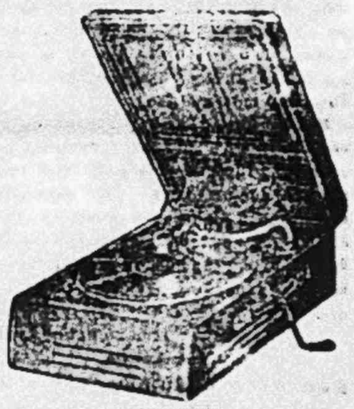

Đại-lý dĩa VICTOR, máy hát DOUGLUS và máy VICTROLA

RCA

LÊ-VĂN-TÀI
82 -:- rue G. Guynemer -:- 82,
SAIGON

Bệnh Quý Thuốc Tiên

Nếu các ngài mắc bệnh Lậu, hay Tim-La, mới hay đã nhập cốt, hay Lậu đã Nhập-cốt, tuy trong người vẫn được khỏe mạnh, chỉ khi nào thức đêm uống rượu vào, trong người một nóng thì sáng có tí mà hay nước đái vàng, hay có cặn trắng, như thế là lậu nhập cốt, bệnh như thế vô tình đi lại với vợ, khi người vợ mắc phải thì không đau buốt gì, chỉ thấy ra khí hư, huyết bạch, sau cần vì trắng sự nó ăn vào trong tử cung, thì hay lạnh bụng, đau bụng, đau giọt con (Métrite) đa thì vàng, hay rỗng sắt vặt, hay nhức đầu v. v.. vì không đau buốt, vì tử cung của đàn bà nó nặng và to, vì thế không mấy người biết tưởng không phải bệnh lậu như thế đề lâu sinh ra lắm bệnh nguy hiểm lắm. Vậy các ngài muốn các bệnh đó mà đã uống đã các thứ thuốc, trong Nam, ngoài Bắc rồi, bệnh vẫn hãy còn khổ và rất hết nọc độc. Ai cứ tin dùng thuốc HOÀNG-VĂN ẤP 47 Route de Sinh BẮC-NINH (Tonkin) nặng thế nào cũng mau khỏi và rất hết nọc độc, người không hại, không hại sinh dục, dễ uống như thế, chứ bản hiệu bị đồng như mọi người nói như thế, như thánh rất lạ chỉ là lớn người có bệnh, trừ mất bệnh còn, còn thuốc của bản hiệu là ống là khỏi, thuốc lậu 1$00; Tim-La 2$00 1 lọ khi mua gửi thêm bốn cước nữa; bán tại Lê Nam-Hưng Phanthiết, Quảng Lợi Cho Gôm Pnôm, Mỹ Linh 60 Avenue Paul Doumer Haiphong, các đại-lý Huế, Saigon vân vân.

BÁ = TƯỚC MÔNG = THẾ = TON

(LE COMTE DE MONTE-CRISTO)

PHÁP - QUỐC LỊCH - SỬ TIỂU - THUYẾT

Tác-giả : Alexandre Dumas — Số 202 — *Dịch-giả :* Nam-Son

« Từ khi anh tỉnh lại đến nay, luôn luôn nghĩ đến cái xác đứa bé; đêm nào như đêm nầy, hễ nhắm mắt lại là thấy nó lẻo đẻo bên mình, cặp mắt và bộ tịch ra cách oán giận lắm. Vì thế nên vừa về đến Ba-ri đây, thì anh hỏi thăm, biết nhà ấy từ khi chúng ta bỏ đi đến nay không ai đến ở, nhưng vừa có người huê trong kỳ hạn chín năm. Anh lật đật đi tìm chủ thuê, lấy cớ là không muốn cái nhà của ông gia bà gia mình lọt vào tay người khác mà hỏi lấy lại; chủ thuê ấy đòi sáu nghìn phật lăng; nếu nó đòi đến mười nghìn, hai chục nghìn, anh cũng trả. Anh đếm tiền và bắt ký giấy liền. Xong đâu vào đó, anh lập tức đến Ô-tơi.

« Khi ấy vào khoảng năm giờ chiều; anh lên phòng treo màng đỏ kia ngồi chờ tối.

« Trong lúc chờ đợi ấy, nào anh ôn lại các việc đã qua.

« Tên Cọt-xờ muốn trả thù anh kia, theo chưn anh từ Ni-mờ đến Ba-ri. Nó vào rình trong vườn, thấy anh đào đất, chôn đứa bé. Nó có thể biết em được nữa... Phải, một nhịp trả thù hiểm có mà!... Vì thế nên cần phải gấp làm cho phi tang đi mới được... Vì thế nên anh dành lại cái nhà... Vì thế nên anh vội vã đến Ô-tơi.

« Trời tối, không có đèn đuốc gì trong phòng ấy cả, nghe gió đập cửa, anh cứ tưởng là có ai dòm rình; lại, một hồi anh lại phải dựt mình một cái, vì anh tưởng nghe lời rên siết của em trên cái giường ấy. Sau nghe chung quanh yên tịnh lắm, anh biết là đêm đã khuya, không phải sợ ai nghe thấy gì nữa, anh mới nhứt định ra vườn.

« Lạ thiệt, anh tưởng anh cũng không phải là nhát gan, nhưng khi cầm thìa khóa cửa thang lầu, mở cửa ra, thấy một luồng ánh sáng trắng, tự nhiên nghe lạnh cả mình, muốn la to lên.

« Nhưng cũng may, anh dằng lòng được. Anh bước xuống từng tam cấp một, hai đầu gối run, run đến nỗi anh phải vịn tay vào câu lơn; ước đạc như thế tay thì lăng chuối xuống.

« Anh có đem theo một cái đèn; đến giữa vại cỏ, anh dừng lại thắp rồi đi tới

« Đến gần gốc cây, anh phải rút súng ra nạp đạn, vì tưởng tượng như thấy tên Cọt-xờ theo rình luôn bên mình.

« Anh đưa đèn dọi vào cây, không thấy gì cả. Anh đưa mắt nhìn chung quanh, không ai lai vãn. Khi ấy anh mới treo đèn vào một nhánh cây rồi ra tay đào chỗ anh đã chôn đứa bé. Đào mãi, đào một lỗ to bằng hai cái lỗ anh đào lúc trước, nhưng không thấy gì cả.

— Không thấy gì cả.

— Không thấy gì cả. Không phải anh chỉ tìm một chỗ ấy mà thôi đâu, anh nghi rằng tên Cọt-xờ kia đào được cái thùng, tưởng là vàng bạc gì ở trong, muốn ẵm đi, nhưng sau biết mình lầm, lại đem chôn chỗ khác, nên anh đào khắp chung quanh gốc cây, nhưng cũng chỉ là hoài công thôi. Anh lại nghi rằng nó không cần phải chôn lại mà đem vất trong một góc vườn, hay trong một cái bụi cây nào. Theo giả thuyết nầy, muốn tìm lại phải chờ trời sáng. Anh trở vào trong phòng mà ngồi chờ.

— Ôi! Trời ôi!

— Trời vừa rạng sáng, anh trở xuống vườn; anh bắt đầu tìm lại chung quanh gốc cây, chỗ đất anh đào trong đêm, không thấy gì cả. Thế rồi anh tìm thẳng theo đường ra cổng phía sau, cũng không thấy gì cả. Anh lại đào trở lại, tìm khắp vườn, cũng không thấy gì cả.

— Thiệt là điên người được.

— Khi đã thất vọng rồi, anh mới ngồi nghĩ: tên Cọt-xờ ấy đem cái thây đứa bé đi để làm gì?

— Thì anh đã nói rồi: để cho có chứng cớ.

— Không phải như thế đâu. Một cái thây ma không thể giữ trong một năm được, vậy muốn làm gì chúng ta, nó phải đem trình ngay với tòa án; nhưng từ ấy nhẫn nay không thấy việc ấy.

— Vậy thì...?

— Có cớ đáng sợ hơn nữa, nguy hiểm hơn nữa, là đứa bé còn sống, và tên Cọt-xờ kia cứu nó.

Bà Đăng-lát la rú lên một tiếng rất dễ sợ và nắm tay Vinh-pho mà nói:

— Con em còn sống! anh chôn sống con em! Không biết chắc con em chết hay sống, thế mà anh đem chôn nạo đi! trời ơi!...

Bà Đăng lát vùng đứng thẳng dậy bộ tức giận lắm.

Vinh-pho nắm tay bà mà nói:

— Anh đã biết gì đâu? anh nói vậy, anh cũng có thể nói khác.. toàn là giả thuyết cả.

Bà Đăng-lát ngã trở lại trên ghế, úp mặt vào cái khăn tay mà khóc sụt sùi.

Vinh-pho lanh ý, biết không gì làm cho bà mau nín hơn là nói toạt cho bà biết các mối nguy hiểm sau nầy, bèn đứng dậy bước lại bên mình bà mà nói nhỏ:

— Em biết chớ, nếu quả thiệt vậy, thì nguy cho chúng ta vô cùng nếu đứa bé ấy còn sống và có người biết đứa bé ấy còn sống thì tất biết luôn việc bí mật của chúng ta. Bá-tước Mông-thế-tôn nói chuyện đào được cốt đứa bé lại chỗ mà anh đã đào nát mà không tìm ra, thì chắc là ông đã biết việc bí mật của chúng ta rồi.

Bà Đăng-lát lẩm bẩm trong miệng:

— Thế chứ! thế mới là chúa công bình chứ!

Vinh-pho thở ra một cái dài.

Bà Đăng-lát tiếp:

— Nhưng con tôi hiện nay ở đâu? ở đâu?

— Thì anh đã hết sức tìm rồi mà không thấy! Tên Cọt-xờ ấy bắt một đứa bé làm gì? Nó đương lo đi trốn tránh mà ẩm theo một đứa bé, chẳng phải là bất tiện lắm hay sao? Có lẽ nó lìa dưới sông chăng?

— Không có lẽ. Nó oán anh, nó cố giết anh, chớ con tôi có chuyện gì mà nó quăng sông cho đành!

— Có lẽ nó đưa vào viện Dục-anh.

— Có lẽ! có lẽ! con tôi ở viện Dục-anh!

— Anh vội vàng chạy đến viện Dục-anh hỏi thăm thì biết trong đêm 20 tháng 9 ấy, có ai đem đứa bé đến bỏ trong nhà chuông. Đứa bé ấy mình bọc một cái khăn lụa mỏng xé hai, trong thấy thêu phần nửa cái mũ nam tước và chữ E.

— Đúng rồi, đúng rồi, khăn áo của em đều ghi như thế cả; ông Nạt-gon là nam tước, tên em là Et-min. Vậy ra con em chưa chết thiệt!

— Chưa chết.

— Hiện con em ở đâu? ở đâu? Vinh-pho nhún vai:

(Còn nữa)

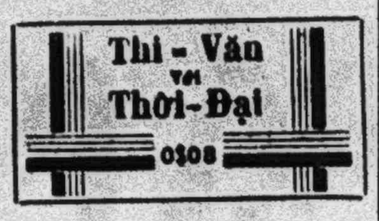

Lần thứ nhứt

Y-HỌC ĐÔNG-DƯƠNG

Làm chấn động nước Pháp đây là bức thơ ở Marseille gởi máy bay về khen thuốc Sưu-Độc-Bá-Ứng Hoàn hiệu Ông-Tiên, nên người mắc bệnh phong-tình chẳng luận nặng nhẹ mà chưa dùng đến thuốc này, chúng tôi dám quả quyết rằng chưa chắc dứt tuyệt nọc.

Có bán khắp nơi Chi-cuộc, Tổng-đại-lý và tiểu-đại-lý nhà thuốc Ông-Tiên.

CHI-CUỘC TRUNG-KỲ

VINH	TOURANE	QUẢNG NGÃI	QUI NHƠN
59, Rue Ma-đô-hai Fock	Rue de Verdun	Rue de Cửa-Tây	Rue Gia long

TỔNG-ĐẠI-LÝ

HUẾ	NHA-TRANG	PHAN-RANG
Vĩnh-Tường	Vương - gia - Bật	Tử-Sơn
PHAN-RÍ	PHAN-THIẾT	PAKSÉ
Trác-Viên	Nguyễn - văn - Phát	Lê-khắc-Nhơn

TIỂU-ĐẠI-LÝ

Phanthiết : Lê nam Hưng, Huỳnh Ngộn ; *Cho-Lớn* : Nguyễn tấn Hựu ; *Phanri* : Trương trung Hy, Hiệp Bảo, Hồng Ngọc, Nguyễn Vệ, Trương Phát, Tân Thành ; *Sôngloingong* : Phạm trung Chánh ; *Cona* : Nguyễn viết Hoàng ; *Tourcham* Nguyễn văn Thới ; *Phanrang* : Đỗ Quang ; *Baoghot* : Cô Ba ; *Minh-Hóa* : Quang anh Hòa ; *Banmêthuột* : Nguyễn văn Chương ; *Van-Gia* : Vĩnh Tuấi ; *Phu-khe* : Bội Châu ; *Tay-hòa* : Nguyễn xuân Thiều, Hậu Sanh Dược Phòng, Võ thị Trang, Bồ Long (Cung Sơn), Nguyễn Khôi (Tân An), Huỳnh Sỹ (Thạch Thành) ; *Tuy-an* : Hiệp-Thành ; *Song cầu* : Nguyễn-hữu-Tín ; *La-Hai* : Phạm-hữu-Lễ ; *Phu-Phong* : Vạn Phúc Thành, Huỳnh-Chính ; *Đông-Pho* : Nguyễn-Hòa ; *An-Khe* : Bùi thế Viêu ; *Pleiku* : Nguyễn đức Bá ; *Biển Hồ* : Nguyễn Đăng ; *Thanh-Binh* : Nguyễn Thì ; *Kontum* : Nguyễn năng Đức ; *Binh-định* : Nguyễn Liên ; *Bap-Đa* : Lê văn Công ; *Phú-Mỹ* : Nguyễn Tấn ; *Đông-sơn* : Nam Thanh ; *Tam-quan* : Huỳnh văn Trọng ; Liên Thông ; *Bồn-Phố* : Nguyễn Thứ ; *Ire-Can* : Nguyễn Truyền ; *Mo-Đức* : Nguyễn Trân ; *Song-Ve* : Đồng An ; *Tha-Lá* : Tuyền Hiệp ; *Cho-Mới* : Mỹ Lợi ; *Ba-gia* : Tân Hưng ; *Dong-Xa* : Chế ngọc Liên ; *Tre-Bong* . Hào Anh ; *Cầu Đ* ; Truyền Phát, Nguyễn Hiền ; *Tri-Binh* : Châu đình Bá, Trần hòa Thành ; *Diem-Phố* : Trần cửu Châu ; *Tam-kỳ* : Nguyễn Thế đức Lam ; *Cho-Dooc* : Nguyễn thanh Tích ; *Ho-Nhơn* : Cẩm Bình ; *Việt-An* : Chấn Tường ; *Tra-Kieu* : Thân đức Biên ; *Kỳ-Lam* : Nhân Hiệp ; *Faifoo* : Sinh huy Đường ; *Tourane* : Phan ngọc Long, Trần ngọc Thanh ; *Cầu-Hai* : Võ hữu Sung, *Hué* (An-Cựu) : Đặng xuân Tuy ; *Mỹ Xuyên* : Nguyễn tinh Thông ; *Mỹ-Chánh* : Hồng đức Quang ; *Quảng-trị* : Thông-Hoạ ; *Đông-hới* : Nguyễn huy Nhuận ; *Thanh-hóa* : G -Long ; *Khe Sanh* : Nam Thao ; *Muong-Phong* : Nguyễn văn Nguyên ; *Savannakhet* : Nguyễn văn Cân ; *Strangtreng* : Lư văn Tân ; *Tourkhek* : Đào Tiến ; *Vientiane* : Đào Trí, Phan thị Lộc.

HO SỔ MŨI, HO CÓ ĐỜM

Như bị trái cân nặng đè trên ngực !

Hơi các người khổ sở về bệnh đau phổi, bệnh ho ra đờm, bệnh hen ! Nhìn người này mà xem, chả khác gì các người soi gương vậy.

Chỉ có thuốc ngọt hiệu "Vosges Cazé" làm các người chóng bớt đau được thôi. Ai ai cũng bảo rằng chữa bệnh các người, dùng thuốc đó rất thần hiệu.

Ông Louis Moffre (15, rue du Chemin-de-Fer, à Gagny, S.-et-O.) trước bị bệnh đau phổi, bệnh ông ta mắc phải trong khi đánh trận, có viết : « Từ lúc bắt đầu phát lạnh tôi ho cả ngày, nhọc cả người và như sắp ngực ra được. Tôi nghe như gió thổi trong phổi, cứ tưởng như gần bị chết ngạt, lúc khạc ra đờm song mới được yên.

« Một người bạn khuyên tôi uống thuốc ngọt xứ Vosges, thật uống thuốc đó tốt quá, ngay lúc đầu tôi được bớt ngay. Bệnh ho nguôi đi, tôi mới ngủ yên được. »

Vậy nếu các người mắc bệnh ho sổ mũi, bệnh đau phổi kinh niên, bệnh hen, nhọc nhằn, tưởng như bị ngạt và trong ngực nghe như gió thổi, hay là bị ho ra đờm luôn luôn : Cứ uống thuốc ngọt hiệu « Vosges Cazé », thuốc đó làm cho các người lại đi lại vui vẻ được như mọi người vậy.

Sirop-Vosges Cazé

Bán tại các hiệu bào chế, hay tại hiệu : CAZÉ, Pharm. 68 bis, Avenue de Châtillon, Paris

Các ngài chú ý !!

HAI MÓN THUỐC HAY

1°) **Á-CHÂU CỐ TINH-HOÀN.** — Chuyên trị Đàn ông tâm thần suy nhọc tinh khí bất cố, sinh Di-tinh, Mộng-tinh, Hoạt-tinh, Hư-trọng, đau lưng, mỏi gối, Hoa mắt, Ù-tai, Tiểu-tiện khi trong khi vàng, Đại-tiện khi táo khi nát, Hoặc những người sau khi khỏi bệnh Lậu rồi đi tiểu còn ra như nhựa cây, như rãi gà đều thuốc này đều được lành mạnh.

2°) **ĐIỀU-KINH SƠ-CAN-HOÀN.** — Trống trị Đàn bà con gái, do tư lự thái quá, hoặc tiết trời thấp nhiệt, can nhiệt bốc vượng, can huyết khô ráo, sinh ra kinh nguyệt bất điều, Khí - hư Bạch - đới, thường ra như nước vo gạo, Tiểu tiện hay vàng đỏ, và đi giắt, Đại tiện hay táo kết và khó đi, rất là hiệu nghiệm.

2 thứ thuốc này mỗi lọ giá 1$00, nửa tá 5$00. Bán tại :

Á-CHÂU DƯỢC-PHÒNG

N° 127 phố Hàng-Bông (cửa quyền) HANOI

Nắng mùa hạ !!

Ai nghĩ đến nắng mùa hạ thời tất cũng nghĩ ngay đến áo mặc mát. Vậy muốn được kiểu đẹp giá rẻ xin mời ngay lại hiệu :

AN - THÀNH

mà xem có đủ các thứ áo chemisettes kiểu mới : Chemisettes col moderne, 1$00 ; Elégant « Floral » o$80 ; Elégant col élastique, o$90 ; chemisette Avia o$90 ; maillots Sport o$45 ; o$35 ; o$25 ; giầy trắng đế crêpe đức hiệu Cola-Khoa 1$50 ; hiệu Con Ngựa 1$30. Lụa nội hóa có từ hạng o$50, o$60, o$70, o$80, o$90. Tussor-soie rất đẹp 2$00 một thước, may một bộ quần áo tây chỉ hết có 5m50.

An-thành

41 Rue de la Soie HANOI

Các Ngài nên **DÙNG** những **RƯỢU HẢO HẠNG** làm ở bên **PHÁP**

Rượu vang hảo-hạng *BORDEAUX* trắng và đỏ

Rượu vang tốt *BOURGOGNE* « Chauvenet »

Rượu bọt *MOUSSEUX* comte de *VILLIERS*

Rượu sâm-banh *CHAMPAGNES CHARLES HEIDSIECK* ou *LOUIS D'ARZELLES*

BÁN Ở HIỆU

POINSARD & VEYRET

HAIPHONG — HANOI

và các hàng tạp-hóa to.

Représentant pour l'Annam

Trần-Cương — *Rue Verdun* — TOURANE

CÓ MỘT, KHÔNG HAI

Con người rất tốt 50 người bị bệnh *PHÒNG TÍCH*. Mắc khi bị bệnh mà không hiểu bệnh gì, đọc tự dưới này sẽ rõ :

Cơm ăn, rượu say, vội hàm tính dục hoặc đi xa đi ngồi hay đi tiểu ngay nên thọ bệnh, gọi là bệnh *PHÒNG-TÍCH*, không phải đau dạ dày, không phải đau bụng kinh-niên.

Khi thọ bệnh : Thấy : đầy hơi tức cả, tây ngày, chán cơm không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng sổ đình bịch, khi đi uống xong rồi thì hay ợ (ợ hơi hoặc ợ chua) khi tức bụng khó chịu, khi đau lưng, khi đau lưng, đau rau trên vai, người thường ngáp ngắn, hoặc bỗ chân tay, bị lâu năm sắc mặt vàng, da bụng dầy. Chỉ một vài lần !

PHÒNG-TÍCH

THẦN-DƯỢC « CON CHIM »

Nếu đã chịu hoặc khỏi ngay, không hề phòng phạm gì gì, đàn bà có thai cũng uống được.

Mỗi tiêu một hộp uống giá : 0p.35
Mỗi tiêu hai hộp uống giá : 0p.60

VŨ-ĐÌNH-TÂN

Ân-tứ Kim tiền 1936

178 bis, Lachtray — HAIPHONG

Đại-lý các tỉnh Trung-kỳ :

HUẾ : Vĩnh-Thường, 88, Phố Gia-Long ;
TOURANE : Nguyễn hữu Tính và Quảng-Cự ;
NHATRANG : Kim-Anh, Librairie ;
PHANTHIẾT : Lê Nam Hưng, Commerçant ;
QUINHON : Đông-Lập Avenue Khải-Định ;
QUANGNGAI : Cái Hoàng à Sông-Vệ ;
SOCTRANG : Mạc-văn-Mạnh, Maire à Caisson ;
VINH : Hà-thị-Lan Maison Sinh-Hưng ;
VIENTIANE : Mme Phan-thị-Lộc, rue Tafforin
THAKHEK : Đào-Tiến Maison Nhật-Nhật Tân ;
LUANGPRABANG : Trần văn-Chế Entrepreneur
Các tỉnh khắp Trung Nam Bắc có đại lý.

NHÂN-TẠO-HUYẾT

BỔ-HUYẾT-SÁT-TRÙNG

Bổ-dưỡng thân-thể — Lọc sạch máu bẩn — Làm cho khí-huyết sung-túc — Công-dụng đặc-biệt là sát được vi-trùng LẬU và GIANG-MAI, *và các chứng sởi, lở, ghẻ — Già suy gầy, trẻ ít ăn, xanh xao — Đàn bà có mang dùng an-thai — Ở cử dùng chóng đỏ da, mau trở lại tươi đẹp.*

Mỗi chai 1$50 — Nửa tá 7$50

CHÚ

CỐ-TINH BỔ-THẬN

THẬN-HƯ — DI-TINH

CHUYÊN-TRỊ : Di-tinh, mộng-tinh, hoạt-tinh — Khi sơ phát : đau lưng, mỏi vai, mất hoa, tai ù, đầu váng, cổ họng ráo, môi khô — Đêm nằm ít ngủ, hay thao thức nghĩ ngợi liên miên, chiêm bao mộng-mị vân vân.... Dù nặng nhẹ, đã dùng đến thuốc này là được khỏi hẳn.

Mỗi ve 1$00 — Nửa tá 5$00

Hai thứ thuốc này nổi tiếng khắp Đông-Pháp, ngoài những bức thơ minh-tạ đã đăng trước, nay xin dịch bản phân chất, đoạn quan năm ANTONINI ban khen thuốc NHÂN-TẠO-HUYẾT sau khi ngài đã thí-nghiệm và phân chất tại phòng LABORATOIRE de CHIMIE de L'INDOCHINE — HANOI như sau :

« .... Thuốc này lấy toàn tinh chất của mười một thứ cây quí, « trong đó có vị NHÂN-SÂM, chế theo phương pháp bào-chế Thái-« tây, hợp dụng cho người Annam có thể bồi khí huyết, tăng sức « khỏe, làm cho hồng huyết cầu (globules rouge du sang) tươi tốt « trong sạch và sát trừ được vi trùng lậu, giang mai ».

Trích dịch đoạn ngài chứng nhận thuốc CỐ TINH BỔ THẬN : « .... Thuốc này không có chất độc, tinh chế toàn nguyên liệu « rất quí như SÂM mật ong v. v... trị chứng đau thận di-tinh ».

NGỦ-TINH DƯỢC-PHÒNG

N° 114 — Hàng-Bông — HANOI

BỘ BA !...

MUỐN : TỐT, LỢI, RẺ

XIN ĐỂ Ý MÀ DÙNG :

1) DẦU XĂNG (ESSENCE)
2) DẦU NHỚT (HUILE)
3) MỠ (GRAISSE)

Có dùng mới biết ;

S H E L L

SHELLCOOL
SHELL A CYL
HUILE SHELL
GRAISSE SHELL

biết chắc dùng mãi.

Đâu đâu cũng sẵn có

SHELL

Trong mùa viêm nhiệt, muốn tránh khỏi các chứng bịnh vặt, nên có sẵn trong mình một ve dầu Đại-Quang,

DẦU ĐẠI - QUANG

Mùi thơm dịu, không nồng gắt, rẽ tiền, công hiệu rất mau.

Dầu Đại-Quang hay khu phong, giải cảm, trừ tà uế, tránh khỏi các chứng bịnh thiên thời, gặp khi nhức đầu, đau bụng, ngạt mũi, chóng mặt, cảm mạo sương hàn, trúng phong, trúng thử, sốt, rét, hoặc say rượu, say sóng, xoa dầu này liền kiến hiệu ngay, có sẵn ve dầu Đại-Quang trong mình thì khỏi lo tật bịnh chi hết.

Ve lớn giá bán 0$20 — Ve nhỏ giá 0$10. Khắp các nơi trong cõi Đông-Pháp đều có đại-lý.

ĐẠI - QUANG - DƯỢC - PHÒNG

Tổng-cục tại CHOLON — Phân cục tại HANOI, 29, Phố Hàng-Ngang

Tiểu thuyết « Sư Đầu Quái Hiệp » đã ra số 6 để biếu không xin Quí-Khách nhớ đón xem.

Imprimerie TIẾNG-DÂN — HUẾ

Le Gérant : HUỲNH-THỰC-KHÁNG